

## SỰ TÁC ĐỘNG CỦA QUÁ TRÌNH ĐÔ THỊ HÓA ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG THỂ THAO CỦA NGƯỜI CAO TUỔI

TS. Phan Quốc Chiến

*Vụ Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*

**Tóm tắt:** Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy để tìm ra những đặc điểm cơ bản của xã hội hiện đại, những biến đổi của đô thị hóa ảnh hưởng đến những hoạt động thể dục thể thao người cao tuổi. Thông qua các biến đổi về hình thức sản xuất, những thay đổi về môi trường tự nhiên và môi trường xã hội ảnh hưởng thế nào đến văn hóa, văn minh xã hội và lối sống. Qua đó đánh giá sự tác động đối với sự phát triển của thể dục thể thao người cao tuổi ở Việt Nam.

**Từ khóa:** Tác động, đô thị hóa, hoạt động, thể dục thể thao, người cao tuổi

**Abstract:** Using conventional scientific research methods to find out the basic features of modern society, the changes of urbanization affect the fitness activities of the elderly. Through changes in the form of production, changes in the natural environment and the social environment affect culture, social civilization and way of life. Thereby assessing the impact on the development of sport for the elderly in Vietnam.

**Keywords:** Impact, urbanization, activity, sport, the elderly

### ĐẶT VẤN ĐỀ

Xã hội loài người đang trong quá trình biến đổi và phát triển biến thiên vào thời kỳ xã hội hiện đại và sự hiện đại hóa. Quá trình biến đổi và phát triển của thể dục thể thao vừa là quy luật tất yếu vừa là sản phẩm của xã hội biến thiên. Do vậy thể dục thể thao hiện đại là một tiêu chí quan trọng của xã hội hiện đại. Bởi lẽ, thể dục thể thao có mối tương quan chặt chẽ với sự biến thiên của xã hội và xã hội hiện đại. Nước ta đang trong giai đoạn phát triển hiện đại hóa, công nghiệp hóa và đô thị hóa nhanh... dẫn đến những ảnh hưởng quan trọng tới thể dục thể thao nói chung và thể dục thể thao cho người cao tuổi nói riêng.

Thể dục thể thao hiện đại là tài sản vô giá mà nhân loại đã sáng tạo ra để thỏa mãn nhu cầu sống và phát triển, thể dục thể thao

là hiện tượng xã hội, chính thể dục thể thao đã và đang là một bộ phận cấu thành lối sống của con người và xã hội. Trên thế giới không có một Quốc gia nào (cho dù nhỏ bé đến đâu) mà không có thể dục thể thao, cho nên có thể nói trong lối sống của con người, của xã hội về bản chất không thể thiếu trò chơi, thể dục thể thao không chỉ nhằm hoàn thiện chất lượng sống mà còn là giải trí tinh thần. Mức độ, quy mô, trình độ đỉnh cao của thể dục thể thao ở mỗi Quốc gia khác nhau như một giá trị về trình độ phát triển xã hội.

Những năm gần đây kinh nghiệm toàn thế giới đã chỉ ra: Rèn luyện thường xuyên để con người vận động về thể lực về tâm lý tinh thần chính là phương tiện hữu hiệu bù đắp cho thiếu vận động thể lực. Tất nhiên phải chú ý việc làm con người tham gia vận

động khỏe hơn với mục đích vận động phù hợp tăng sự thích ứng về thể lực cho từng cá nhân, không phải là “thể thao hóa” để đạt kỷ lục mà phổ cập hóa thi đấu quần chúng vận động như các môn thể thao giải trí thúc đẩy mọi người tập hiệu quả cao hơn. [1];[6];[7].

Năm 1995, liên hợp quốc khuyến nghị các quốc gia là năm giáo dục thể chất theo tinh thần thể thao Olympic để có ý thức rèn luyện suốt đời thông qua hoạt động thể thao.

Nước ta trong thời kỳ xây dựng đất nước công nghiệp hóa, hiện đại hóa để trong thời gian ngắn nhất có nền kinh tế vững vàng, cũng không thể không chú ý đến những chuyển biến của kinh tế xã hội trong đó chăm sóc thể lực toàn dân lấy phương tiện vận động thể lực làm giải pháp nâng cao thể lực con người do ngành Thể dục thể thao phụ trách, quản lý, tổ chức, đưa vận động cho mọi người tăng thể lực sức khỏe không chỉ vì tăng sức khỏe thể lực có đời sống khỏe và hình thành một xã hội khỏe mạnh đúng nghĩa của nó. [9],[10]

## NỘI DUNG

### **Ảnh hưởng của quá trình đô thị hóa đối với hoạt động TDTT người cao tuổi**

Hiện nay, tỷ lệ đô thị hóa nước ta đã đạt 34%, tốc độ đô thị hóa khoảng 1%/năm. Quá trình đô thị hóa nhanh đang gây ra không ít thách thức và tác động đến cuộc sống của người dân, nông thôn, đặc biệt là tại các khu vực ven các đô thị lớn, nơi ảnh hưởng của đô thị đang diễn ra rất mạnh mẽ. Trong quá trình triển khai xây dựng phát triển đô thị cũng phát sinh nhiều thách thức và cơ hội mới đối với hoạt động tập luyện thể thao nói chung và các hoạt động thể thao của người cao tuổi nói riêng.

Quá trình mở rộng không gian đô thị cùng với sự xuất hiện các dự án nhà ở, bất

động sản, các khu công nghiệp tập trung, công trình dịch vụ thương mại quy mô lớn tại các thành phố lớn và các khu công nghiệp làm suy giảm mạnh quỹ đất sản xuất, đất tự nhiên, đất dành cho văn hóa thể thao và biến đổi không gian cảnh quan sinh thái, khiến cho dân số cơ học của các xã ven đô tăng nhanh chóng, trong khi hạ tầng chưa đáp ứng được, dẫn tới tình trạng quá tải về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, đặc biệt là về giao thông, giáo dục, cấp thoát nước, vệ sinh môi trường...

Những vấn đề nêu trên đang diễn ra phổ biến tại các xã ven đô các thành phố lớn như: Hà Nội, Đà Nẵng và TP.HCM và có xu hướng gia tăng tại các phường xã ven các đô thị đang tăng trưởng, công nghiệp hóa mạnh như Hòa Bình, Bắc Ninh, Bình Dương.....

Tuy nhiên, bên cạnh những thách thức đặt ra, quá trình đô thị hóa cũng tạo ra những cơ hội mới cho phát triển các xã ven đô cần được nhận diện và nghiên cứu để có các định hướng và giải pháp phát triển quỹ đất hợp lý phục vụ cho cơ quan, xí nghiệp và các hoạt động văn hóa thể thao tại địa bàn.

Những tác động của đô thị hóa và phát triển đô thị đến các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao của người cao tuổi:

#### **1. Tác động kinh tế**

- Tác động của đô thị hóa đến cơ cấu kinh tế, công nghiệp trên địa bàn:

+ Với các phường xã nội đô, cơ cấu kinh tế được định hình và phát triển dựa theo các nhu cầu của đô thị. Sự suy giảm sản xuất nông nghiệp dẫn đến sự hình thành những mô hình hoạt động phi nông nghiệp, dịch vụ mới mang tính tự phát.

+ Chuyển đổi cơ cấu kinh tế phần nào đem lại sự thay đổi về mức sống của cư dân vùng ven đô so với khu vực các xã thuần nông với thu nhập của lao động nông nghiệp

do năng suất lao động thấp, chất lượng sản phẩm nông nghiệp kém, nông nghiệp mang tính thời vụ và rủi ro cao. Xét trên góc độ kinh tế, thì đô thị hóa có tác động tích cực đến phong trào tập luyện thể dục thể thao nhiều hơn tiêu cực.

+ Đô thị hóa gắn với công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã trực tiếp góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động ở các xã theo hướng giảm dần tỷ trọng giá trị nông, lâm, thủy sản trong tổng thu nhập và tăng dần tỷ trọng các ngành công nghiệp, xây dựng, dịch vụ. Đô thị hóa kích thích và tạo cơ hội để con người năng động, sáng tạo hơn trong tìm kiếm và lựa chọn các phương thức, hình thức tổ chức hoạt động thể dục thể thao của người dân.

+ Đô thị hóa cũng tạo điều kiện phát triển rất nhanh cho các hình thức hoạt động thể thao, trước tiên các đô thị lớn cung cấp nhiều các dịch vụ tập luyện thể thao cho người dân.

- Sự thay đổi về phương thức hoạt động tập luyện thể thao đối với nhân dân:

Đô thị hóa tạo ra nhiều việc làm từ việc thúc đẩy sự phát triển các ngành công nghiệp dịch vụ, thương mại, công nghiệp sản xuất... Tuy nhiên, vấn đề khó khăn do người dân khu vực trước khi đô thị hóa thu hẹp dần không gian tập luyện thể thao của nhân dân, điều mà trước đây người dân chỉ quen với việc tập luyện thể thao tại các khu vực công cộng, các nhà văn hóa của thôn xã.

- Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất:

+ Đô thị hóa tạo ra sự thay đổi mạnh trong sử dụng đất ở khu vực ven đô. Việc chuyển một phần lớn diện tích đất nông nghiệp sang đất xây dựng các khu công nghiệp, dịch vụ, khu dân cư đô thị.

+ Hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp đang là bài toán khó để duy trì được tính ổn định

của quá trình chuyển đổi. Đất đai tại các khu ven Hà Nội, TP.HCM và Đà Nẵng phải tạo ra giá trị sản xuất nông nghiệp cao gấp nhiều lần khu vực nông thôn thuần túy, người dân sẽ không ngần ngại mà bán lại đất sản xuất cho các dự án công nghiệp, khu đô thị mới. Theo thống kê, trong 5 năm, từ 2010-2020, tổng diện tích đất nông nghiệp đã bị thu hồi để xây dựng các khu công nghiệp, đô thị và kết cấu hạ tầng là 366,44 nghìn ha (chiếm 3,89% đất nông nghiệp đang sử dụng). Các vùng kinh tế trọng điểm là khu vực có diện tích đất nông nghiệp thu hồi lớn nhất, chiếm khoảng 50% diện tích đất thu hồi trên toàn quốc.

## 2. Tác động xã hội

Đô thị hóa tác động mạnh mẽ vào đời sống mỗi gia đình tại các đô thị. Sự biến đổi lối sống làm thay đổi các chuẩn mực văn hóa dẫn đến sự thay đổi, hành vi và cách ứng xử của mỗi cư dân trong đời sống gia đình và xã hội. Đô thị hóa còn làm biến đổi các mối quan hệ họ hàng, cộng đồng làng xã mà là các mối quan hệ xã hội đa chiều, phức tạp do sự pha trộn nhiều tầng lớp dân cư và sự chuyển đổi các mô hình tổ chức.

Dân cư đô thị tăng nhanh là thực trạng song có sự khác biệt: tăng tự nhiên, di cư hoặc mở rộng địa giới. Điều này dẫn đến việc không còn địa điểm dành cho các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao. Xét riêng với dân cư ngoại thành luôn là đối tượng dễ bị tổn thương nhất, chuyển vào đô thị sinh sống tạo nên một phong cách sống hoàn toàn mới, chưa thích ứng cùng với không gian chật hẹp dẫn đến thói quen tập luyện thể thao càng ngày càng thưa dần.

Sự gia tăng dân số do dòng nhập cư đến các vùng ven đô và sự thu hẹp đất đai canh tác đã khiến cho việc xây dựng các khu vui chơi, các tụ điểm công cộng trở thành một

vấn đề bức xúc hiện nay của các phường, xã nội đô.

### 3. Tác động môi trường

Môi trường là một vấn đề cần được xem xét đầu tiên khi xét đến quá trình đô thị hóa. Một mặt đô thị hóa làm thay đổi nhanh chóng bộ mặt đô thị và khu vực ven đô. Mặt khác nó cũng làm suy thoái môi trường sống của con người do sức ép tăng dân số, sự pha trộn lối sống, thiếu đầu tư cho cơ sở hạ tầng, quản lý xây dựng yếu kém... Do môi trường sinh thái ven đô có tính lưỡng cư, vừa mang đặc điểm đô thị vừa nông thôn dưới tác động của đô thị hóa hệ sinh thái này sẽ bị phá vỡ. Chẳng hạn, các chất thải công nghiệp và sinh hoạt, bao gồm cả chất thải rắn và lỏng do được xử lý chưa tốt sẽ gây ô nhiễm không khí và nguồn nước dẫn đến suy thoái và ô nhiễm môi trường, làm mất đi hệ sinh thái tự nhiên vốn có của khu vực nông thôn ven đô.

Không gian nông thôn ven đô và đô thị có sự ràng buộc trên góc độ sinh thái tự nhiên. Đô thị càng phát triển thì bản thân nó càng khó tự cân bằng và đảm bảo được yếu tố môi trường, tự nhiên, khí hậu, đặc biệt là tính bền vững môi trường trước những biến đổi khí hậu khó lường. Đô thị hóa vùng ven đô diễn ra ở khu vực nhạy cảm về sinh thái môi trường, không gian thiên nhiên. Các dự án đầu tư thường không đồng bộ về thời gian và vị trí địa lý, nên không gian thường bị phân mảnh và phá vỡ cấu trúc làng xã nông thôn truyền thống. Cảnh quan nông nghiệp bị suy thoái do hệ thống thủy lợi bị cắt đứt, không gian trồng gồm cánh đồng, vườn, ao hồ thường trở thành nơi ô nhiễm chứa đựng rác thải và nước thải. Không gian làng xã truyền thống bị chia cắt hoặc phát triển tự phát làm nhà ở, nhà ở cho thuê cho người nhập cư, làm cho chất lượng môi trường sống, không gian kiến trúc, cảnh quan nông thôn bị suy giảm.

Đô thị hóa theo hướng tích cực sẽ thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội của khu vực đô thị và vùng ven đô. Mặt khác, đô thị hóa cũng có những tác động tiêu cực như đất đai dành cho các công trình văn hóa thể thao dần bị thu hẹp, các tụ điểm công cộng thường bị chiếm dụng làm nơi kinh doanh và vui chơi của các tổ chức doanh nghiệp thuê lại. Điều này có thể dẫn đến suy thoái môi trường và gia tăng các vấn đề xã hội khác.

### KẾT LUẬN

Đô thị hóa với tốc độ gia tăng cao đã làm ảnh hưởng đến hoạt động thể dục thể thao, để khắc phục những hạn chế nêu trên, đồng thời đẩy mạnh công tác thể dục thể thao theo tinh thần Nghị quyết 08 của Bộ Chính trị, cần lưu ý tập trung một số điểm chủ yếu như sau:

*Một là*, các thành phố lớn, các tỉnh thành cần tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết 08 của Bộ Chính trị về công tác TDTT, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và tổ chức thực hiện của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác TDTT.

*Hai là*, đẩy mạnh hoạt động TDTT quần chúng thông qua phong trào “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” với Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở*”. Phát triển các môn thể thao dân tộc và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong các hoạt động TDTT;

*Ba là*, tích cực và chủ động thể chế hoá các chủ trương của Đảng, nhằm tạo dựng các hành lang pháp lý để tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá TDTT và thu hút mọi nguồn lực của xã hội, các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia phát triển sự nghiệp TDTT,...

*Bốn là*, các cấp ủy đảng, chính quyền tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác TDTT, nhất là TDTT cơ sở; đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác TDTT; xây dựng tổ chức và bố trí cán bộ có phẩm chất và năng lực để lãnh đạo, quản lý công tác TDTT, trong đó, chú trọng

cán bộ có chuyên môn, nghiệp vụ về TDTT tham gia cơ cấu lãnh đạo, quản lý.

*Năm là*, chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết tại các cấp, các ngành, các địa phương, trên cơ sở đó, tiến hành tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 08 của Bộ Chính trị./. [15]

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. *Báo cáo chính trị Đại hội Đảng lần thứ IV* (1997), Nxb Sự thật, Hà Nội.
- [2]. Đặng Quốc Bảo, *Chấn thương và các bài tập hồi phục*, Nxb TDTT Hà Nội.
- [3]. Bộ Chính trị, Ban chấp hành trung ương Đảng (2011), Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011.
- [4]. Nghị quyết 05/NQ-CP ngày 18/4/2005 về: *Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa và thể dục thể thao*.
- [5]. Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp (1977), *Tài liệu giảng dạy Thể dục thể thao*, Tập 1, Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà Nội.
- [6]. Vương Càng (Trung Quốc), “Giá trị thực tiễn của thể dục thể thao trong thời đại tri thức kinh tế”, *Thông tin Khoa học TDTT*, số 16, Viện Khoa học TDTT
- [7]. Chi thị 37-CT/TW (1994), *Về đổi mới và tăng cường công tác vận động phụ nữ trong tình hình mới*.
- [8]. Dương Nghiệp Chí, Lương Kim Chung (2001), *Xã hội học thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
- [9]. Dương Nghiệp Chí, Lương Kim Chung, Lê Tấn Đạt (2008), *Thể dục thể thao giải trí*, Nxb TDTT, Hà Nội.
- [10]. Nguyễn Đình Chính (1999), *Tâm lý học xã hội*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [11]. Phạm Tất Dong, Lê Ngọc Hùng (1998) *Xã hội học*, Nxb Giáo dục
- [12]. Nguyễn Tấn Dũng, Đỗ Minh Hợp (2002), *Từ điển quản lý xã hội*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [13]. Vũ Cao Đàm (2007), *Giáo trình phương pháp luận Nghiên cứu khoa học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [14]. Đảng Cộng Sản Việt Nam (1996), *Nghị quyết Đại Hội VIII*.
- [15]. Đảng Cộng Sản Việt Nam (2011), *Nghị Quyết số 08/NQ-TW của Bộ Chính trị ngày 01 tháng 12 năm 2011 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục thể thao đến năm 2020*.
- [16]. Trần Minh Đạo (2011), *Giáo trình marketing cơ bản*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2011

*Bài nộp ngày 15/3/2023, phản biện ngày 18/5/2023, duyệt đăng ngày 25/5/2023*